

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HOÁ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày 04-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn N

2. Ông Nguyễn Văn M

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến, Thư ký -
Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa: Bà
Phạm Thị Dụ - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020;
Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng
10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Bá K** - Sinh năm 1988.

Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: Xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKTTT và nơi ở: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh
Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:
Việt Nam; Dân tộc: Thái; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Phạm Bá T, sinh năm
1963; Con bà: Lương Thị X, sinh năm 1960. Năm 2008 chung sống như vợ chồng với
chị Phạm Thị H, sinh năm 1992, nay không chung sống với nhau nữa. Con có 01 con
sinh năm 2009.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/10/2012 bị cáo phải chấp hành Quyết định về việc áp
dụng biện pháp đưa người vào cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành
chính với thời hạn là 24 tháng, đến ngày 02/11/2014 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2020 chuyển tạm giam ngày 03/8/2020, hiện
đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Hóa. Có mặt.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hà Văn Khôi, trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* **Bị hại:** Bà Lương Thị X, sinh năm 1960. Trú tại: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Bá T, sinh năm 1963. Trú tại: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14^h ngày 25/7/2020, Phạm Bá K lên cơn thèm ma túy nên hỏi xin tiền của mẹ để là Lương Thị X để mua ma túy sử dụng, bà Lương Thị X trả lời là không có tiền, K bực tức vì mẹ không cho tiền, nên K liền cầm con dao (Loại dao liềm) để ngay cạnh bếp của gia đình, sau đó K tiến đến phía bà X và vung dao lên chém 02 nhát vào người bà X, 01 nhát vào đỉnh thái dương trái, 01 nhát chém vào vùng mặt sau khuỷu tay trái, khiến bà X ngã xuống đất và ngất xỉu. Thấy mẹ bị chảy máu nhiều nên Phạm Bá K hoảng sợ cầm theo con dao chạy vào rừng đi trốn.

Đến 16^h cùng ngày, Phạm Bá Kh (Là con thứ hai của bà X) đi làm về nhà, nhìn thấy mẹ bị thương nên đã đưa mẹ đến Trạm y tế xã Trung Sơn để cấp cứu, đồng thời báo cáo sự việc đến Cơ quan chức năng. Sau khi nhận được tin báo của Công an xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Hóa đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa khám nghiệm hiện trường và hiện các bước tố tụng hình sự.

Đến 17^h cùng ngày thì Công an xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa đã truy tìm được Phạm Bá K đang lẩn trốn tại rừng luồng, sau đó đưa người và vật chứng giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa.

Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể của bà Lương Thị X vào hồi 16^h10 phút ngày 25/7/2020 tại Trạm y tế xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa thể hiện:

- Tại đỉnh thái dương trái phát hiện vết rách da, cơ, chảy máu, bờ mép nhám nhỏ kích thước 07 x 1,5 x 01cm (dài, sâu, rộng) chiều hướng từ trước về sau.

- Tại khuỷu tay trái phát hiện vết rách da, cơ, chảy máu, bờ mép nhám nhỏ, kích thước 03 x 02 x 03cm (dài, sâu, rộng).

Quá trình lấy lời khai Phạm Bá K khai nhận: Do lên cơn nghiện chất ma túy, nên bị cáo xin tiền của mẹ để đi mua ma túy sử dụng, khi mẹ không cho nên K đã bực tức, không làm chủ được bản thân, liền lấy con dao đang để ngay cạnh bếp và chém mẹ để là Lương Thị X 02 nhát, 01 nhát trúng vào đầu, 01 nhát trúng vào khuỷu tay, K chém nhưng khằm vào vị trí nào trên cơ thể của bà X, bị cáo chém trúng đâu thì trúng, thấy mẹ bị chảy nhiều máu nên K sợ và cầm theo con dao đi trốn. Do tức việc mẹ không cho tiền nên bị cáo chém, chứ không có mục đích nào

khác. Con dao K cầm chém mẹ là loại dao bằng kim loại (Loại dao liềm), dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao uốn cong, dao dùng sử dụng trong sinh hoạt thường ngày trong gia đình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 550/2020/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, ngày 30/7/2020 kết luận:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh thái dương trái; kích thước sẹo trung bình: 02% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư số 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 2).

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau khuỷu tay trái; kích thước sẹo nhỏ: 01% (Theo nguyên tắc tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm; Thông tư số 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1).

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bà Lương Thị X được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 – Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là: 03% (Ba phần trăm);

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, đường kính 2,8cm, phần mũi dao được uốn cong, nơi rộng nhất 10,9cm; 01 quạt nan, kích thước (50x23)cm được đan bằng các thẻ tre, luồng, trên bề mặt có chất bám dính màu nâu đỏ (dạng máu nhỏ giọt) kích thước vết (20x13)cm.

Ngày 30/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Hóa và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa đã đánh giá tài liệu chứng cứ và xác định: Con dao có đặc điểm bằng kim loại dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, đường kính 2,8cm, phần mũi dao được uốn cong, nơi rộng nhất 10,9cm mà Phạm Bá K dùng để chém mẹ đẻ của mình là “Hung khí nguy hiểm”.

Quá trình điều tra đã thu thập được bản sao giấy khai sinh số 01, sao từ Sổ đăng ký khai sinh của UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa và Sổ hộ khẩu gia đình số 132020 thì Phạm Bá Khả là con đẻ của bà Lương Thị X và ông Phạm Bá T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố thì bị hại Lương Thị X không yêu cầu Phạm Bá K phải bồi thường trách nhiệm dân sự, vì Phạm Bá K là con đẻ của bà; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Bá T đã nhận lại được 01 chiếc quạt nan đan bằng thẻ tre, nên không có ý kiến gì.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-TA ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Phạm Bá K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, điểm d khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tranh luận và luận tội: Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên, Bị cáo Phạm Bá K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị hình phạt áp dụng đối với bị cáo Phạm Bá K từ **18-24** tháng đến tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không xét.

Đề nghị về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao là phương tiện gây án.

Đề nghị về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Bị cáo là nhân khẩu trong hộ nghèo. Nên đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về kiến nghị: Đề nghị HĐXX kiến nghị trong bản án đến cơ quan chức năng để xác minh làm rõ hành vi của bị cáo đã đốt nhà của gia đình, hành vi đánh bố để bị gãy tay, hành vi đánh đập con đẻ của bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng cũng như mức hình phạt đã đề nghị. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đồng thời bị cáo lại là người dân tộc thiểu số, từ nhỏ đã sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo và bị cáo cũng chỉ là nạn nhân của tệ nạn xã hội. Nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo một hình phạt thấp nhất có thể, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, xã hội, trở thành công dân có ích gia đình và xã hội và miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị hại Lương Thị X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự; đồng thời đề nghị hội đồng xét xử về hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Bá T đã nhận lại được tài sản nên không đề nghị gì; Đồng thời, ông cũng là bố của bị cáo Khả, trong quá trình chung sống tại gia đình thì K đã đốt nhà của cả gia đình, dùng xà beng đánh ông gãy tay, hay chửi bới và đánh đập mọi người trong gia đình và con của bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử xử lý K thật nghiêm khắc để cho bị cáo có thời gian cải tạo, sau này trở về thành người công dân tốt.

Tại phiên tòa Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung thêm gì. Bị cáo thừa

nhận, mỗi lần lên con thềm ma túy, xin tiền của người thân đi mua ma túy mà không được đáp ứng là bị cáo đánh đập người thân; bị cáo đã đốt nhà, đốt chòi của gia đình, thừa nhận có đánh bố đẻ ra bị cáo bị gãy tay như bố đẻ bị cáo đã trình bày.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết việc làm của bị cáo là sai, do bị cáo nghiện chất ma túy nên không làm chủ được bản thân, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo xin lỗi mẹ và gia đình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất có thể, để bị cáo sớm được trở về với gia đình, trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đầy đủ.

Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX quyết định xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

[2] Đánh giá chứng cứ; yêu cầu; đề nghị của Kiểm sát viên; hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định pháp y về thương tích; vật chứng thu giữ; phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 14^h ngày 25/7/2020, Phạm Bá K xin tiền của mẹ đẻ, để đi mua ma túy sử dụng, nhưng bà Lương Thị X không cho, nên bị cáo đã lấy 01 con dao bằng kim loại dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, đường kính 2,8cm, phần mũi dao được uốn cong, nơi rộng nhất 10,9cm của gia đình, đi đến chém mẹ đẻ là Lương Thị X 02 nhát (01 nhát trúng vào đầu, 01 nhát trúng vào khuỷu tay), đối chiếu với mục 2.2 Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì con dao bị cáo dùng phạm tội là “Hung khí nguy hiểm”; Quá trình điều tra, truy tố đã thu thập được 01 giấy khai sinh, 01 sổ hộ khẩu gia đình thì xác định Phạm Bá K là con ruột của bà Lương Thị X và ông Phạm Bá T, tại tòa thì bị cáo, bị hại cũng đã thừa nhận là có quan hệ mẹ con ruột. Giám định pháp y về tỷ lệ thương tật, bà Lương Thị X có có tổng tỷ lệ tổn thương sức khỏe 03%. Như vậy, đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao bằng kim loại, người bị cáo phạm tội lại chính là mẹ đẻ của bị cáo. Do đó, HĐXX kết luận: Quan điểm truy tố của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Cố ý gây thương

tích” theo điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Tính chất vụ án: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, mà bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của con người là vốn quý, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, ở vụ án này người bị xâm phạm sức khỏe lại chính là mẹ đẻ ra bị cáo, người đã có công sinh thành nuôi nấng bị cáo trưởng thành, hành vi của bị cáo trái với quy định của pháp luật, hơn nữa là trái với luân thường đạo lý, trái với đạo đức của người làm con, trái với quy tắc của xã hội, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây ra đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Mọi hành vi xâm phạm trái phép đến sức khỏe, tính mạng của người khác đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, để trừng trị hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã được đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng, khi chấp hành xong không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục sử dụng sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy; đồng thời tại phiên tòa thì bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thừa nhận trong quá trình sinh sống tại gia đình bị cáo thường xuyên chửi bới, đánh đập bố, mẹ đẻ và con đẻ của bị cáo. (tất cả các hành vi này chưa được xử lý).

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; để phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để trừng trị người phạm tội đối với hành vi vi phạm, trái luân thường đạo lý, trái với đạo làm con, mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội; HĐXX, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa với mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự, nên HĐXX chấp nhận và không xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì, nên không xét.

[8] Vật chứng, tài liệu, đồ vật trong vụ án:

Đối với 01 quạt nan, kích thước (50x23)cm được đan bằng các thớ tre, luồng, trên bề mặt có chất bám dính màu nâu đỏ (dạng máu nhỏ giọt) kích thước vết (20x13)cm đã thu giữ tại nhà bị hại, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông Phạm Bá T, nên HĐXX chấp nhận;

Đối với 01 con dao bằng kim loại dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, đường kính 2,8cm, phần mũi dao được uốn cong, nơi rộng nhất 10,9cm là con dao bị cáo dùng để chém mẹ đẻ của bị cáo, đây là công cụ, dụng cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí, quyền kháng cáo và kháng nghị:

Đối với đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc miễn án phí cho bị cáo, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người thân của bị cáo không cung cấp được giấy tờ để chứng minh về hộ nghèo, nên HĐXX không có căn cứ áp dụng, mà buộc Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

[10] Kiến nghị:

Đối với các hành vi mà bị cáo thực hiện, gồm: Tháng 5/2017 bị cáo đã đốt nhà của gia đình; tháng 9/2019 bị cáo tiếp tục đốt lều của cả gia đình đang ở; tháng 3/2019 bị cáo dùng xà beng đánh bố đẻ gây tay; ngoài ra, trong quá trình sinh sống tại gia đình bị cáo thường xuyên chửi bới, đánh đập bố, mẹ đẻ và con đẻ của bị cáo, các hành vi này cần kiến nghị các Cơ quan chức năng xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điều 3; Điều 31; khoản 1 Điều 38; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Bá K** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Hình phạt: Xử phạt Bị cáo **Phạm Bá K** 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (25/7/2020).

Về tang vật: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 20cm, đường kính 2,8cm, phần mũi dao lưỡi dao được uốn cong, nơi rộng nhất 0,9cm. Vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Quan Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2020 giữa Công an huyện Quan Hóa và Chi cục THADS huyện Quan Hóa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Bị cáo Phạm Bá K phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Kháng cáo, Kháng nghị: Căn cứ điều 331, điều 333 và điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai; Có mặt bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Bị cáo, Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án căn cứ Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kiến nghị: Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tiến hành điều tra, xác minh làm rõ hành vi “Hủy hoại tài sản” và “Cố ý gây thương tích” của Phạm Bá Khả để xử lý theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Quan Hóa;
- Nhà Tạm giữ, tạm giam Công an H. Quan Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Quan Hóa;
- Phòng HSNV Công an huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa;
- Bị cáo Phạm Bá K;
- Bị hại Lương Thị X;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

